BỆNH VIỆN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Thủ Đức, ngày 17 tháng 7 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả khảo sát thực hiện nuôi con bằng sữa mẹ tại bệnh viện năm 2022

Nhằm nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, đáp ứng sự hài lòng của bà mẹ sinh con tại bệnh viện đồng thời cải tiến phương thức phục vụ người bệnh ngày càng tốt hơn, bệnh viện đã triển khai việc khảo sát thực hiện nuôi con bằng sữa mẹ tại bệnh viện năm 2022, kết quả khảo sát thu được như sau:

1. KẾT QUẢ KHẢO SÁT

1.1. Thông tin chung

Khảo sát trên 78 bà mẹ thực hiện nuôi con bằng sữa mẹ tại bệnh viện, thu được kết quả như sau:

Biến số		Tần số (n)	Tỷ lệ (%)
Tuổi	< 26 tuổi	14	18,0
	Từ 26 - 35 tuổi	51	65,4
	> 35 tuổi	13	16,6
Số lần vào viện	Lần đầu	46	59,0
	Từ 2-3 lần	24	30,8
	Trên 3 lần	8	10,2
Hình thức sinh	Sinh thường	30	39,0
	Sinh mổ	47	61,0

Nhận xét: Đa số bà mẹ thực hiện nuôi con bằng sữa mẹ tại bệnh viện tham gia nghiên cứu có tuổi từ 26-35 tuổi chiếm tỷ lệ 65,4%. Hơn một nửa bà mẹ thực hiện nuôi con bằng sữa mẹ tại bệnh viện lần đầu đến với bệnh viện Thành phố Thủ Đức lần đầu tiên (59,0%). Về hình thức sinh, tỷ lệ bà mẹ thực hiện nuôi con bằng sữa mẹ tại bệnh viện tham gia nghiên cứu sinh mổ chiếm tỷ lệ cao nhất với 61,0%.

Nội dung	Trung bình	Min	Max
Tổng số ngày năm viện	2,95	1	7
Số lần sinh con	2,06	1	4

Nhận xét: Trong 78 các bà mẹ được hỏi, tổng số ngày nằm viện trung bình của các bà mẹ sinh con tại bệnh viện là 2,95 ngày. Trong đó, thời gian nằm viện ít nhất 1 ngày, nhiều nhất là 7 ngày. Trung bình số lần sinh con tại bệnh viện của bà mẹ tham gia nghiên cứu là 2,06 lần, ít nhất là sinh 01 lần và số lần sinh con tại bệnh viện nhiều nhất là 04 lần.

1.2. ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN NUÔI CON BẰNG SỮA MẸ

Bảng 1.1. Quy định thực hiện nuôi con bằng sữa mẹ

Nội dung		Tần số (n)	Tỷ lệ (%)
Chị có thấy "Quy định thực hiện nuôi con bằng sữa mẹ" tại bệnh viện?	Khoa khám	49	62,8
	Phòng chờ sinh	55	70,5
	Phòng sau sinh	73	93,6
	Phòng tư vấn	30	38,5
	Nơi khác	0	0.0
	Không nhìn thấy	0	0,0

Nhận xét: Trong 78 bà mẹ được phỏng vấn, Tỷ lệ bà mẹ có nhìn thấy quy định thực hiện nuôi con bằng sữa mẹ tại phòng sau sinh là cao nhất 93,6%; tiếp đến phòng chờ sinh 70,5%; tại khoa khám 62,8%, phòng tư vấn là 38,5%.

Bảng 1.2. Tranh ảnh, tờ rơi tuyên truyền về nuôi con bằng sữa mẹ

Nội dung		Tần số (n)	Tỷ lệ (%)
Chị có thấy tranh ảnh, tờ rơi tuyên truyền về nuôi con bằng sữa mẹ tại bệnh viện không?	Khoa khám	46	59,0
	Phòng chờ sinh	51	65,4
	Phòng/khoa sau sinh	69	88,5
	Buồng bệnh	47	60.3
	Phòng tư vấn	29	37,2
	Không nhìn thấy	1	1,3

Nhận xét: Trong 78 bà mẹ được phỏng vấn, Tỷ lệ bà mẹ thấy tranh ảnh, tờ rơi tuyên truyền về NCBSM tại phòng sau sinh chiếm tỷ lệ cao nhất với 88,5%, tiếp đến tỷ lệ

bà mẹ có thấy tranh ảnh, tờ rơi tuyên truyền về nuôi con bằng sữa mẹ tại phòng chờ sinh là 65,4%, có thấy tại buồng bệnh 60,3%, khoa khám 59,0%, phòng tư vấn 37,2%. Như vậy, hiện nay việc những hình ảnh, tờ rơi về thực hiện nuôi con bằng sữa mẹ được bệnh viện đặt hầu hết tại vị trí ở khoa sản để tuyên truyền đến cho các bà mẹ một cách nhanh nhất việc nuôi con bằng sữa mẹ.

Bảng 1.3. Tư vấn nuôi con bằng sữa mẹ

Nội dung		Tần số (n)	Tỷ lệ (%)
Chị có được bệnh viện tư vấn nuôi con bằng sữa mẹ không?	Bệnh viện không tư vấn	3	3,8
	Tư vấn khi khám thai tại bệnh viện	38	48,7
	Tư vấn trước sinh	42	53,8
	Tư vấn sau sinh	76	97,5

Nhận xét: Trong 78 bà mẹ được phỏng vấn, tỷ lệ các bà mẹ được nhân viên y tế tư vấn nuôi con bằng sữa mẹ thời điểm sau sinh chiếm tỷ lệ cao nhất là 97,5%; tiếp đến tư vấn trước sinh 53,8%; tư vấn khi khám tại bệnh viện 48,7%, chỉ có tỷ lệ 3,8% ý kiến bệnh viện không tư vấn.

Bảng 1.4. Hiểu được nội dung nuôi con bằng sữa mẹ do bệnh viện tư vấn

Nội dung		Tần số (n)	Tỷ lệ (%)
Nếu được tư vấn, chị có hiểu nội dung nuôi con bằng sữa mẹ không?	Bệnh viện không tư vấn	0	0,0
	Có được tư vấn nhưng không hiểu	0	0,0
	Có hiểu nhưng không nhớ phải làm gì	1	1,3
	Có hiểu và có nhớ cần làm gì	21	26,9
	Có hiểu và tâm đắc với ý nghĩa NCBSM	56	71,8

Nhận xét: Trong 78 bà mẹ được phỏng vấn, Tỷ lệ 71,8% bà mẹ có hiểu nội dung tư vấn và tâm đắc với ý nghĩa nuôi con bằng sữa mẹ, tiếp đến 26.9% có hiểu và có nhớ cần làm những gì; đặc biệt có tỷ lệ 1.3% bà mẹ có hiểu nhưng không nhớ phải làm gì.

Bảng 1.5. Bao lâu thì hai mẹ con được cắt dây rốn

Nội dung		Tần số (n)	Tỷ lệ (%)
Sau khi sinh bao lâu thì hai mẹ con được cắt dây rốn?	Cắt dây rốn ngay sau sinh	36	46,1
	Cắt dây rốn chậm	20	25,6
	Không nhớ, không biết số phút	22	28,3
Ước tính số phút chậm trễ cắt dây rốn		9,25(phút)	

Nhận xét: Trong số 78 bà mẹ được phỏng vấn, khi được hỏi các bà mẹ về việc bao lâu thì hai mẹ con được cắt dây rốn, tỷ lệ 46,1% cắt dây rốn ngay sau sinh, 25,6% cắt dây rốn chậm trung bình là 9,25 phút sau khi sinh hai mẹ con được cắt dây rốn., 28,3% không nhớ rõ về việc cắt dây rốn lúc nào, không nhớ số phút.

Bảng 1.6. Thực hiện da kề da sau sinh

Nội dung		Tần số (n)	Tỷ lệ (%)
Hai mẹ con có thực hiện da kề da sau sinh không?	Có được thực hiện da kề da	77	98,7
	Không được thực hiện da kề da	1	1,3
Số phút thực hiện da kề da		97,4(phút)	

Nhận xét: Đa số bà mẹ tham gia nghiên cứu đều thực hiện da kề da (số phút trung bình là 97,4 phút, trong đó ít nhất là 10 phút, nhiều nhất là 240 phút.

Bảng 1.7. Trẻ được bú mẹ lần đầu tiên

Nội dung		Tần số (n)	Tỷ lệ (%)
Kể từ khi trẻ được sinh ra, trẻ bú mẹ lần đâu tiên bao lâu?	Bú ngay lập tức sau khi sinh	51	65,4
	Trong vòng khoảng 30 phút	12	15,4
	Trong vòng khoảng 1 giờ	3	3,8
	Trong vòng khoảng 2 giờ	3	3,8
	Từ 2 đến 24 giờ	2	2,6
	Mẹ không có sữa nên trẻ bú sữa ngoài	7	9.0

Nhận xét: Trong 78 bà mẹ khi được hỏi về việc kể từ khi trẻ được sinh ra và bú mẹ lần đầu tiên trong bao lâu, bà mẹ trả lời trẻ được bú mẹ ngay lập tức chiếm tỷ lệ cao nhất với 65,4%, tiếp đến là trong vòng 30 phút sau sinh ra chiếm 15,4%, 3,8% bú mẹ trong vòng khoảng 1 giờ và 2 giờ sau sinh. Đáng chú ý có đến 9,0% bà mẹ không có sữa nên trẻ bú sữa ngoài.

Bảng 1.8. Thực hành cho con bú sữa mẹ

Nội dung		Tần số (n)	Tỷ lệ (%)
Chị có được thực hành cho con bú sữa mẹ không?	Hộ sinh, điều dưỡng	74	94,9
	Bác sĩ	25	32,1
	Người nhà	14	18,0
	Không có ai hỗ trợ	1	1,3

Nhận xét: Trong 78 các bà mẹ được hỏi về việc hỗ trợ thực hành cho con bú mẹ, bà mẹ được được hộ sinh hướng dẫn chiếm tỷ lệ cao nhất với 94,9%, tiếp đến tỷ lệ 32,1% Bác sĩ hướng dẫn. Tỷ lệ bà mẹ được người nhà hướng dẫn chiếm 18,0%và đặc biệt có 1.3% bà mẹ không được hướng dẫn.

Bảng 1.9. Hỗ trợ thực hành cho con bú sữa mẹ

Nội dung		Tần số (n)	Tỷ lệ (%)
Hỗ trợ thực hành cho con bú bằng cách nào?	Trực tiếp hướng dẫn bà mẹ cho trẻ bú đúng cách	77	98,7
	Mát –xa vú	17	21,8
	Thực hành vắt sữa	4	5,1
	Thông tắc tia sữa	3	3,9

Nhận xét: Tỷ lệ cao nhất về thực hành cho con bú sữa mẹ về trực tiếp hướng dẫn bà mẹ cho trẻ bú đúng cách tỷ lệ 98,7%; tiếp đến tỷ lệ hướng dẫn Mát-xa vú 21,8%; 5,1% thực hành vắt sữa, thông tắc tia sữa 3,9%.

Bảng 1.10. Cho con ăn thức ăn khác ngoài sữa mẹ

Nội dung		Tần số (n)	Tỷ lệ (%)
Trong thời gian ở bệnh viện, chị có cho con ăn thức ăn gì khác không?	Chỉ cho bú sữa mẹ hoàn toàn (100%)	57	73,1
	Cho uống thêm nước	0	0,0
	Cho uống thêm sữa công thức	20	25,6
	Cho ăn thêm các thức ăn khác	1	1,3

Nhận xét: Tỷ lệ 73,1% bà mẹ trả lời cho con bú hoàn toàn bằng sữa mẹ, tỷ lệ bà mẹ cho con uống thêm sữa công thức chiếm 25,6%, cho ăn thêm thức ăn khác chiếm 1,3%.

Bảng 1.11. Gợi ý mua sữa bột cho trẻ

Nội dung		Tần số (n)	Tỷ lệ (%)
NVYT có gợi ý mua sữa bột cho con không?	Có	9	11,5
	Không	69	88,5

Nhận xét: Khi được hỏi các bà mẹ về việc nhân viên y tế có gợi ý các bà mẹ mua sữa bột ngoài cho con. Tỷ lệ 88,5% có câu trả lời là không. Đặc biệt có tới 11,5% các bà mẹ được nhân viên y tế có gợi ý mua sữa bột ngoài cho con.

1.3. Lợi ích của việc nuôi con bằng sữa mẹ

Khi được hỏi các bà mẹ về lợi ích của việc nuôi con bằng sữa mẹ, thì đa phần các bà mẹ trả lời là:

- Sữa mẹ có nhiều chất dinh dưỡng hoàn hảo giúp bé khỏe mạnh, phát triển toàn diện
- Kích thích sữa về nhanh
- Ít tốn kém, chi phí rẻ
- Sữa mẹ giúp bé có sức đề kháng tốt để chống bệnh tật
- Nuôi con bằng sữa mẹ giúp tăng tình cảm mẹ con
- Chống nhiễm trùng
- Không gây dị ứng cho trẻ
- Giúp tử cung co hồi tốt
- Dễ tiêu hóa
- Giúp mẹ giảm nguy cơ băng huyết sau sinh
- Giúp mẹ mau lấy lại vóc dáng
- Ngừa thai

1.4. Kiến thức bà mẹ về thời gian trẻ bú mẹ hoàn toàn

Bảng 1.12. Thời gian bú mẹ hoàn toàn ít nhất và thời gian kéo dài

Nội dung		Tần số (n)	Tỷ lệ (%)
Thời gian bú mẹ ít nhất	Trong 6 tháng	67	85,9
	Trong 12 tháng	10	12,8
	Trong 24 tháng	1	1,3
Thời gian kéo dài	Trong 6 tháng	3	3,9

Nội dung		Tần số (n)	Tỷ lệ (%)
	Trong 12 tháng	9	11,5
	Trong 18 tháng	7	9,0
	Trong 24 tháng	59	75,6

Nhận xét: Trong 78 bà mẹ khi được hỏi về việc trẻ cần được bú sữa mẹ hoàn toàn trong ít nhất máy tháng và kéo dài trong bao lâu thì 85,9% bà mẹ đều trả lời được bé bú sữa mẹ hoàn toàn trong ít nhất 06 tháng. Tỷ lệ bà mẹ trả lời kéo dài trong 24 tháng đạt 75,6%, 9,0% bà mẹ cho rằng trẻ bú sữa mẹ hoàn toàn trong 18 tháng, tỷ lệ 11,5% bà mẹ cho rằng trẻ bú sữa mẹ hoàn toàn trong 12 tháng và chỉ có 3,9% bà mẹ cho rằng trẻ bú sữa mẹ hoàn toàn trong 6 tháng.

1.5. KẾT LUẬN

Tại bệnh viện việc hướng dẫn các bà mẹ thực hiện nuôi con bằng sữa mẹ được thực hiện nghiêm túc:

- Bệnh viện có quy định thực hiện nuôi con bằng sữa mẹ được lắp đặt tại phòng khám, tại khoa sản và khoa nhi sơ sinh để truyền thông hướng dẫn cho các bà mẹ nhanh nhất về các quy định
- Người bệnh đến khám, sinh con tại khoa sản đều đều được NVYT tư vấn về việc thực hiện nuôi con bằng sữa mẹ.
- Tỷ lệ bà mẹ được cắt dây rốn ngay lập tức chiếm đa số. Tuy nhiên, tỷ lệ thực hiện cắt dây rốn chậm cho mẹ và bé vẫn còn cao.
- Hầu hết bà mẹ đều được hướng dẫn cho mẹ và bé thực hiện Da kề da sau sinh
- Đa số bà mẹ đều được cung cấp kiến thức, kỹ năng và thực hành cho các bà mẹ về thực hiện nuôi con bằng sữa mẹ.

Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo kết quả khảo sát các bà mẹ về việc thực hiện nuôi con bằng sữa mẹ tại bệnh viện năm 2022./.

Nơi nhận:
- Ban Giám đốc;
- Các khoa/phòng;
- Lưu: VT, P.QLCL

TRƯỞNG PHÒNG

ThS. Huỳnh Mỹ Thư